

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỢP TÁC Ở NGƯỜI HỌC THÔNG QUA DẠY HỌC THEO DỰ ÁN

NGUYỄN ĐĂNG TÙNG

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
Email: ndtungcgd@gmail.com

Tóm tắt: *Dạy học theo dự án là một hình thức tổ chức dạy học trong đó người học được giao những vấn đề và tình huống thực tế, có ý nghĩa với bản thân, tìm ra các giải pháp và cùng hành động, phối hợp với nhau để giải quyết các vấn đề hay tình huống đó. Hoàn thành mỗi dự án học tập hoặc giải quyết vấn đề, người học sẽ lĩnh hội tri thức của bài học đạt được kết quả học tập và phát triển năng lực hợp tác thông qua làm việc nhóm và phối hợp giữa các cá nhân trong nhóm.*

Từ khóa: *Phát triển; năng lực hợp tác; người học; dạy học theo dự án.*

(Nhận bài ngày 04/06/2016; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 21/7/2016; Duyệt đăng ngày 27/10/2016).

1. Năng lực và năng lực hợp tác

1.1. Khái niệm năng lực

Năng lực được quan niệm là sự kết hợp một cách linh hoạt và có tổ chức kiến thức, kĩ năng với thái độ, tình cảm, giá trị, động cơ cá nhân... nhằm đáp ứng hiệu quả một yêu cầu phức hợp của hoạt động trong bối cảnh nhất định. Năng lực thể hiện sự vận dụng tổng hợp nhiều yếu tố (phẩm chất của người lao động, kiến thức và kĩ năng) được thể hiện thông qua các hoạt động của cá nhân nhằm thực hiện một loại công việc nào đó. Năng lực bao gồm các yếu tố cơ bản mà mọi người lao động, mọi công dân đều cần phải có, đó là các năng lực chung, cốt lõi.

Giáo dục và đào tạo hướng tới hình thành một số năng lực ở người học như: Năng lực tự học; năng lực giải quyết vấn đề; năng lực sáng tạo; năng lực quản lí bản thân; năng lực giao tiếp; năng lực hợp tác; năng lực tính toán; năng lực sử dụng ngôn ngữ; năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông...

Như vậy, có thể hiểu, năng lực là khả năng vận dụng tất cả những yếu tố chủ quan (mà bản thân có sẵn hoặc được hình thành qua học tập) để giải quyết các vấn đề trong học tập, công tác và cuộc sống.

1.2. Năng lực hợp tác

Học hợp tác là hình thức người học làm việc cùng nhau trong nhóm nhỏ để hoàn thành công việc chung và các thành viên trong nhóm có quan hệ phụ thuộc lẫn nhau, giúp đỡ nhau để giải quyết các vấn đề khó khăn của nhau. Khi làm việc cùng nhau, người học lĩnh hội được cách làm việc chung, cho và nhận sự giúp đỡ, lắng nghe người khác, hoà giải bất đồng và giải quyết vấn đề theo hướng dân chủ. Đây là hình thức học tập giúp người học ở mọi cấp/bậc học phát triển cả về quan hệ xã hội lẫn thành tích học tập.

Năng lực hợp tác được hiểu là khả năng tương tác của cá nhân với cá nhân và tập thể trong học tập và

cuộc sống. Năng lực hợp tác cho thấy khả năng làm việc hiệu quả của cá nhân trong mối quan hệ với tập thể, trong mối quan hệ tương trợ lẫn nhau để cùng hướng tới một mục đích chung. Đây là một năng lực rất cần thiết trong xã hội hiện đại, khi chúng ta đang sống trong một môi trường, một không gian rộng mở của quá trình hội nhập.

Năng lực hợp tác thể hiện qua các nội dung: Xác định mục đích và phương thức hợp tác; Xác định trách nhiệm và hoạt động của bản thân; Xác định nhu cầu và khả năng của người hợp tác; Tổ chức và thuyết phục người khác; Đánh giá hoạt động hợp tác.

2. Dạy học theo dự án và phát triển năng lực hợp tác ở người học

2.1. Vài nét về dạy học theo dự án

Dạy học theo dự án (DHTDA) là một hình thức tổ chức dạy học, trong đó người học tự lực cao trong toàn bộ quá trình học tập nhằm thực hiện một nhiệm vụ học tập phức hợp (từ việc xác định mục đích, lập kế hoạch đến thực hiện dự án, kiểm tra, điều chỉnh, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện), có sự kết hợp giữa lí thuyết và thực hành, tạo ra các sản phẩm có thể báo cáo, giới thiệu và trình bày được. DHTDA có ưu điểm đặc biệt trong việc góp phần gắn lí thuyết với thực hành, tư duy và hành động, phát huy tốt năng lực làm việc tự lực, sáng tạo, giải quyết các vấn đề phức hợp, tinh thần trách nhiệm và khả năng cộng tác của người học.

DHTDA có một số đặc điểm như: Định hướng thực tiễn; có ý nghĩa thực tiễn xã hội; định hướng hứng thú người học; định hướng hành động; tính tự lực cao của người học - người học là trung tâm của DHTDA; tính hợp tác, cộng tác trong làm việc; định hướng sản phẩm; có khả năng tích hợp cao; không bị ràng buộc chặt chẽ về không gian, thời gian; tạo ra môi trường học tập tương tác; hoạt động học tập phong phú và đa dạng.

Quy trình tổ chức DHTDA gồm các giai đoạn: 1) Xác



định vấn đề, mục đích để xây dựng thành dự án học tập (DAHT); 2) Lập kế hoạch chi tiết để thực hiện dự án; 3) Thực hiện dự án theo kế hoạch; 4) Công bố sản phẩm và đánh giá dự án.

2.2. Phát triển năng lực hợp tác qua dạy học theo dự án

Với các đặc điểm và quy trình tổ chức DHTDA như trên, năng lực hợp tác của người học có thể được hình thành và phát triển qua việc nhóm người học cùng chung sức để: Hợp tác đưa ra sáng kiến về DAHT; hợp tác cùng nhau phác họa về DAHT; hợp tác trong lập kế hoạch, phân công và cùng nhau thực hiện DAHT; phối hợp xây dựng báo cáo kết quả, trình bày kết quả và đánh giá kết quả của DAHT.

Giai đoạn 1: Xác định vấn đề, mục đích để xây dựng thành DAHT

Trong giai đoạn này, người dạy và người học cùng nhau đề xuất ý tưởng, chủ đề và mục tiêu của DAHT. Tuy nhiên, cũng có thể một cá nhân người học có sáng kiến, ý tưởng và đưa ra vấn đề cần thực hiện. Trên cơ sở đó, nhóm người học tập trung thảo luận, hỗ trợ lẫn nhau để thống nhất ý tưởng, vấn đề và xác định đề tài sẽ thực hiện dự án. Các hoạt động trao đổi, phát biểu ý kiến, lắng nghe và phê bình tích cực sẽ đem lại hiệu quả hợp tác giữa những cá nhân người học.

Giai đoạn 2: Lập kế hoạch chi tiết để thực hiện dự án

Đây là giai đoạn dưới sự hướng dẫn của người dạy, nhóm người học thực hiện xây dựng kế hoạch thực thi DAHT. Kế hoạch bao gồm các công việc cần làm, thời gian dự kiến hoàn thành, các điều kiện để thực hiện công việc (nguyên vật liệu, công cụ hỗ trợ, kinh phí,...), phương pháp tiến hành, người phụ trách chính, người phối hợp (phần công trong nhóm) và sản phẩm mong muốn.

Bảng 1: Mẫu bảng kế hoạch thực hiện dự án học tập

STT	Tên công việc	Thời gian thực hiện	Điều kiện hỗ trợ	Người phụ trách	Người phối hợp	Sản phẩm/kết quả
1						
2						
3						
4						
...						

Việc xác định rõ các nội dung của kế hoạch sẽ thể hiện sự hợp tác giữa các cá nhân trong nhóm người học sâu sắc, bởi việc phân công cần dựa trên năng lực của mỗi cá nhân người học để xác định phần công việc và sự hợp tác hỗ trợ lẫn nhau khi xác định người phụ trách chính, người tham gia phối hợp thực hiện.

Giai đoạn 3: Thực hiện DAHT

Đây là giai đoạn cá nhân người học triển khai thực

hiện DAHT theo kế hoạch đã được xác định và phân công trong giai đoạn 2. Người học tự thực hiện các hoạt động của bản thân (nghiên cứu lý thuyết, vận dụng vào thực tiễn, tiến hành thí nghiệm, thực hành...) để giải quyết công việc và tạo ra sản phẩm theo kế hoạch. Sản phẩm đó có thể là của cá nhân người học được phân công hoặc của nhóm nhỏ với vai trò phụ trách chính. Tuy nhiên, việc đạt hay không đạt kết quả/sản phẩm của phần việc được phân công, công việc của cá nhân người học sẽ có ảnh hưởng đến kết quả của toàn dự án. Do vậy, bên cạnh việc tự lực thực hiện, người học còn phối hợp với các cá nhân khác qua các hoạt động: Trao đổi cách thức triển khai công việc; thông báo và cập nhật tiến độ thực hiện; cung cấp các kết quả bước đầu, kết quả trong quá trình và sản phẩm cuối cùng để các cá nhân khác nắm bắt, tư vấn phản hồi hoặc điều chỉnh công việc của họ... nhằm mục đích kết hợp, tạo ra sản phẩm cuối cùng của DAHT.

Giai đoạn 4: Công bố sản phẩm và đánh giá dự án

Sản phẩm cuối cùng của nhóm người học có thể được xây dựng dưới các dạng báo cáo, bài báo, công bố kết quả nghiên cứu, sản phẩm mẫu vật, đoạn phim, vở kịch... Việc trình bày hoặc công bố sản phẩm có thể do một người học thực hiện (đọc báo cáo, trình diễn sản phẩm, chiếu đoạn phim...) hoặc do một số hay cả nhóm cùng thực hiện (như diễn kịch, minh họa báo cáo...). Dù dưới hình thức nào, mọi cá nhân người học trong nhóm đều hợp tác cùng tham gia xây dựng và hoàn thiện sản phẩm của dự án. Một số hình thức cả nhóm cùng trình bày sản phẩm thể hiện sự hợp tác rất cao giữa các cá nhân để công bố kết quả dự án.

Trong đánh giá dự án, bên cạnh đánh giá của người dạy, việc người học trong nhóm tự đánh giá lẫn nhau rất có giá trị, nhất là tự đánh giá trong sự hợp tác, phối hợp nhóm thực hiện các công việc theo phân công.

Như vậy, với định hướng hành động bên cạnh việc giáo dục người học các năng lực cá nhân (như tự nghiên cứu, tự thực hành, tự thí nghiệm,...), DHTDA còn góp phần hình thành và phát triển năng lực hợp tác ở người học trong việc cùng nhau đề xuất dự án, lập kế hoạch và phân công triển khai dự án, phối hợp thực hiện dự án và chung sức hoàn thiện, báo cáo sản phẩm của dự án. Để người học có thể phối hợp tốt với nhau thì tự bản thân người học phải trang bị cho mình một số kĩ năng hợp tác đó là: *Nghe tích cực và phê bình mang tính xây dựng; hợp tác; chia sẻ và giúp đỡ lẫn nhau trong công việc.*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. William N. Bender, (2012), *Project-Based learning, Differentiating instruction for the 21st Century*, Corwin, USA.

[2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2015), *Dự thảo Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể.*

[3]. Jean-Marc Denomme, Madeleine Roy, (2000),

Tiến tới một phương pháp dự phạm tương tác. Bộ ba Người học - Người dạy - Môi trường, NXB Thanh niên, Tạp chí Tri thức và Công nghệ, Hà Nội.

[4]. Đặng Thành Hưng, (2012), *Năng lực và giáo dục theo tiếp cận năng lực*, Tạp chí Quản lý Giáo dục, số 43, tháng 12, năm 2012, Hà Nội.

[5]. Bernd Meier - Nguyễn Văn Cường, (2015), *Lí*

luận dạy học hiện đại - Cơ sở đổi mới mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

[6]. Lương Việt Thái, (2011), *Báo cáo tổng kết đề tài Phát triển Chương trình Giáo dục phổ thông theo định hướng phát triển năng lực người học*, Đề tài cấp Bộ mã số B 2008-37-52TD, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

DEVELOP LEARNERS' COLLABORATIVE CAPACITY THROUGH PROJECT - BASED TEACHING

Nguyen Dang Tung
The Vietnam Institute of Educational Sciences
 Email: ndtungcgd@gmail.com

Abstract: *Project-based teaching is teaching form that students are assigned problems and real situations with personal meaning, found out solutions and acted together; cooperate to solve the problem or situation. After completing project-based teaching or problem-solving, students will acquire knowledge of lessons, achieve learning outcomes and develop collaborative capacity through teamwork and collaboration among individuals in the group.*

Keywords: *Development; collaborative capacity; learners; project-based teaching.*